

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 503/2024/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích N** – sinh ngày: 08/01/1989.

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Bích N là Luật sư Phạm Văn H – Văn phòng Luật sư Phạm Văn H, thuộc đoàn Luật sư tỉnh V.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Ngọc C** - sinh ngày: 10/12/1983.

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc C thống nhất có một con chung tên Nguyễn Lê Duy K, sinh ngày 18/02/2010. Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc C thống nhất giao cháu Nguyễn Lê Duy K cho chị Nguyễn Thị Bích N chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc C không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0009503 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích N.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị L